

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /NHKL

Rạch Giá, ngày 29 tháng 3 năm 2022

V/v giải trình biến động lợi nhuận  
sau thuế hợp nhất năm 2021 sau kiểm toán

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Kiên Long, mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất của KienlongBank năm 2021 sau kiểm toán tăng trên 10% so với năm 2020 như sau:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của KienlongBank năm 2021 tăng 643.955 triệu đồng, tương đương tăng 509,79% so với năm 2020 chủ yếu là do các nguyên nhân chính sau đây:

- Tổng thu nhập tăng 1.077.587 triệu đồng, tương đương tăng 86,81%. Trong đó chủ yếu do thu nhập lãi thuần tăng 978.532 triệu đồng (tăng 102,74%), lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 168.672 triệu đồng (tăng 193,92%).

- Tổng chi phí tăng 225.792 triệu đồng, tương đương tăng 20,85%. Trong đó chi phí hoạt động tăng 141.735 triệu đồng (tăng 13,06%); chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 84.057 triệu đồng.

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng/giảm (+/-) năm 2021 so với năm 2020	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Tổng thu nhập</b>	<b>1.241.276</b>	<b>2.318.863</b>	<b>1.077.587</b>	<b>86,81</b>
1	Thu nhập lãi thuần	952.428	1.930.960	978.532	102,74
2	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	86.978	255.650	168.672	193,92
3	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	25.237	28.274	3.037	12,04
4	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	77.167	63.737	(13.430)	(17,40)
6	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	98.575	38.533	(60.042)	(60,91)
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	891	1.709	818	91,81
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.083.066</b>	<b>1.308.858</b>	<b>225.792</b>	<b>20,85</b>
1	Chi phí hoạt động	1.085.476	1.227.211	141.735	13,06
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(2.410)	81.647	84.057	3.487,84
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>158.210</b>	<b>1.010.005</b>	<b>851.795</b>	<b>538,40</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>31.892</b>	<b>239.732</b>	<b>207.840</b>	<b>651,70</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>126.318</b>	<b>770.273</b>	<b>643.955</b>	<b>509,79</b>

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của KienlongBank sau kiểm toán không thay đổi so với báo cáo trước kiểm toán.

Trên đây là giải trình của KienlongBank về biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 sau kiểm toán.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
KIÊN LONG  
Trần Ngọc Minh